

QUYẾT ĐỊNH

**Công bố Danh mục thủ tục hành chính ban hành mới;
thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung; thủ tục hành chính bị bãi bỏ
trong lĩnh vực: Giám định tư pháp xây dựng, Nhà ở và Công sở, Quản lý
chất lượng công trình xây dựng, Thí nghiệm chuyên ngành xây dựng
thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Xây dựng**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 694/QĐ-BXD ngày 03 tháng 7 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế; thủ tục hành chính bị hủy bỏ hoặc bãi bỏ trong lĩnh vực giám định tư pháp xây dựng thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 705/QĐ-BXD ngày 06 tháng 7 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính được thay thế trong lĩnh vực thí nghiệm chuyên ngành xây dựng thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 707/QĐ-BXD ngày 07 tháng 7 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực quản lý chất lượng công trình xây dựng thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 758/QĐ-BXD ngày 20 tháng 7 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực nhà ở thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 08/2022/QĐ-UBND ngày 21 tháng 3 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế làm việc của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định nhiệm kỳ 2021-2026;

Căn cứ Quyết định số 03/2021/QĐ-UBND ngày 09 tháng 02 năm 2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế hoạt động kiểm soát thủ

tục hành chính trên địa bàn tỉnh;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 211/TTr-SXD ngày 15 tháng 8 năm 2023 và Tờ trình số 213/TTr-SXD ngày 15 tháng 8 năm 2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính ban hành mới; thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung; thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực: Giám định tư pháp xây dựng, Thí nghiệm chuyên ngành xây dựng, Quản lý chất lượng công trình xây dựng, Nhà ở và Công sở thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Xây dựng theo Quyết định số 694/QĐ-BXD ngày 03 tháng 7 năm 2023, Quyết định số 705/QĐ-BXD ngày 06 tháng 7 năm 2023, Quyết định số 707/QĐ-BXD ngày 07 tháng 7 năm 2023 và Quyết định số 758/QĐ-BXD ngày 20 tháng 7 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng.

Điều 2. Quyết định này sửa đổi, bổ sung Quyết định số 4233/QĐ-UBND ngày 19 tháng 11 năm 2016, Quyết định số 2307/QĐ-UBND ngày 11 tháng 6 năm 2021, Quyết định số 30/QĐ-UBND ngày 05 tháng 01 năm 2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh công bố Danh mục thủ tục hành chính trong lĩnh vực Giám định tư pháp xây dựng, Quản lý chất lượng công trình xây dựng, Nhà ở và công sở thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Xây dựng.

Điều 3. Giám đốc các Sở: Xây dựng, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Công Thương, Giao thông vận tải và Trưởng ban Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh chịu trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính ban hành mới được công bố tại Điều 1 Quyết định này theo quy định, tại Điều 10 Quy chế hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh ban hành kèm theo Quyết định số 03/2021/QĐ-UBND ngày 09 tháng 02 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Xây dựng, Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh, Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký ban hành. /

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Văn phòng Chính phủ (Cục Kiểm soát TTHC);
- Bộ Xây dựng;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Bru điện tỉnh;
- VNPT Bình Định;
- LĐVP UBND tỉnh;
- Trung tâm Tin học – Công báo;
- Lưu: VT, K14, KSTT^(Q).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lâm Hải Giang

Phụ lục

CÔNG BỐ DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BAN HÀNH MỚI; THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG; THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ TRONG LĨNH VỰC: GIÁM ĐỊNH TƯ PHÁP XÂY DỰNG, QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG CÔNG TRÌNH XÂY DỰNG, THÍ NGHIỆM CHUYÊN NGÀNH XÂY DỰNG; NHÀ Ở VÀ CÔNG SỞ THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC CỦA SỞ XÂY DỰNG
(Ban hành kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày / / 2023 của Chủ tịch UBND tỉnh)

A. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BAN HÀNH MỚI

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVC trực tuyến	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông
	Mã số TTHC							
Thủ tục hành chính công bố theo Quyết định số 694/QĐ-BXD ngày 03 tháng 7 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng								
Lĩnh vực Giám định tư pháp xây dựng								
1	Miễn nhiệm và thu hồi thẻ giám định viên tư pháp xây dựng ở địa phương (1.011675.000.00.00.H08)	10 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, địa chỉ: 127 Hai Bà Trưng, thành phố Quy Nhơn	Có	Một phần	Không	- Luật Giám định tư pháp số 13/2012/QH13; Luật số 56/2020/QH14 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giám định tư pháp; - Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ; - Thông tư số 17/2021/TT-BXD ngày 22/12/2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng.	Cấp tỉnh, Sở Tư pháp
Thủ tục hành chính công bố theo Quyết định số 705/QĐ-BXD ngày 06 tháng 7 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng								
Lĩnh vực Thí nghiệm chuyên ngành xây dựng								
1	Cấp mới Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng (trong trường hợp: Cấp lần đầu hoặc Giấy	20 ngày kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ (không kể thời gian khác	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, địa chỉ: 127	Có	Một phần	Không	- Luật Xây dựng năm 2014; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng số 62/2020/QH14 ngày 17/06/2020;	-

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVC trực tuyến	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông
	Mã số TTHC							
	chứng nhận hết hạn mà tổ chức hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng có nhu cầu tiếp tục hoạt động) (1.011705.000.00.00.H08)	phục các nội dung trong biên bản đánh giá thực tế của Tổ chức hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng)	Hai Bà Trưng, thành phố Quy Nhơn				- Nghị định số 62/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ; - Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ.	
2	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng (còn thời hạn nhưng bị mất hoặc hư hỏng hoặc bị ghi sai thông tin hoặc tổ chức hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng xin dừng thực hiện một số chỉ tiêu trong Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng) (1.011708.000.00.00.H08)	05 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, địa chỉ: 127 Hai Bà Trưng, thành phố Quy Nhơn	Có	Một phần	Không	- Luật Xây dựng năm 2014; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng số 62/2020/QH14 ngày 17/06/2020; - Nghị định số 62/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ g; - Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ.	-
3	Cấp bổ sung, sửa đổi Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng (trong trường hợp tổ chức hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng	05 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, địa chỉ: 127 Hai Bà Trưng,	Có	Một phần	Không	- Luật Xây dựng năm 2014; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng số 62/2020/QH14 ngày 17/06/2020; - Nghị định số 62/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ; - Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày	-

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVC trực tuyến	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông
	Mã số TTHC							
	thay đổi địa chỉ, tên của tổ chức trong Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng đã được cấp) (1.011710.000.00.00.H08)		thành phố Quy Nhơn				20/6/2023 của Chính phủ.	
4	Bổ sung, sửa đổi Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng (trong trường hợp tổ chức hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng thay đổi địa điểm đặt phòng thí nghiệm hoặc thay đổi, bổ sung, sửa đổi chỉ tiêu thí nghiệm, tiêu chuẩn thí nghiệm trong Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng) (1.011711.000.00.00.H08)	20 ngày kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ không kể thời gian khác phục của tổ chức hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, địa chỉ: 127 Hai Bà Trưng, thành phố Quy Nhơn	Có	Một phần	Không	- Luật Xây dựng năm 2014; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng số 62/2020/QH14 ngày 17/06/2020; - Nghị định số 62/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ; - Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ.	-
Tổng cộng: 05 TTHC								

B. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Cơ quan thực hiện	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVC trực tuyến	Nội dung sửa đổi, bổ sung	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông
	Mã số TTHC									
Thủ tục hành chính công bố theo Quyết định số 758/QĐ-BXD ngày 20/7/2023 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng										
Lĩnh vực Nhà ở và công sở										
1	Thẩm định giá bán, thuê mua, thuê nhà ở xã hội được đầu tư xây dựng theo dự án không sử dụng nguồn vốn hoặc hình thức quy định tại khoản 1 Điều 53 của Luật Nhà ở số 65/2014/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung tại điểm b khoản 6 Điều 99 của Luật PPP số 64/2020/QH14 trên phạm vi địa bàn (1.007762.000.00.00.H08)	Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, địa chỉ: 127 Hai Bà Trưng, thành phố Quy Nhơn	Sở Xây dựng	Có	Toàn trình	Trình tự thực hiện; Căn cứ pháp lý	Không	- Nghị định số 100/2015/NĐ-CP ngày 20/10/2015 của Chính phủ; - Nghị định số 49/2021/NĐ-CP ngày 01/4/2021 của Chính phủ. - Thông tư số 09/2021/TT-BXD ngày 16/8/2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng; - Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ	-
Thủ tục hành chính công bố theo Quyết định số 694/QĐ-BXD ngày 03/7/2023 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng										
Lĩnh vực Giám định tư pháp xây dựng										
1	Bổ nhiệm và cấp thẻ giám định viên tư pháp xây dựng ở địa phương (2.001116.000.00.00.H08)	30 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ (bao gồm 20 ngày quyết định bổ nhiệm giám định viên tư	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, địa chỉ: 127 Hai Bà Trưng, thành phố Quy Nhơn	Sở Xây dựng	Có	Một phần	Thành phần hồ sơ; Cơ quan thực hiện TTHC; Thời hạn giải quyết; Yêu cầu	Không	- Luật Giám định tư pháp số 13/2012/QH13; Luật số 56/2020/QH14 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giám định tư pháp; - Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính	Cấp tỉnh, Sở Tư pháp

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Cơ quan thực hiện	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVC trực tuyến	Nội dung sửa đổi, bổ sung	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông
	Mã số TTHC									
		pháp và 10 ngày cấp thẻ giám định viên tư pháp)					điều kiện; Căn cứ pháp lý		phủ; - Thông tư số 17/2021/TT-BXD ngày 22/12/2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng; - Thông tư số 11/2020/TT-BTP ngày 31/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.	
Thủ tục hành chính công bố theo Quyết định số 707/QĐ-BXD ngày 07/7/2023 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng										
Lĩnh vực Quản lý chất lượng công trình xây dựng										
1	Kiểm tra công tác nghiệm thu hoàn thành công trình của cơ quan chuyên môn về xây dựng tại địa phương (1.009794.000.00.00.H08)	20 ngày kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ đề nghị kiểm tra công	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, địa chỉ: 127 Hai Bà	Cơ quan chuyên môn về xây dựng ¹	Có	Một phần	Tên TTHC; Trình tự thực hiện; Căn cứ	Không	- Luật Xây dựng năm 2014; - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng số	Cấp tỉnh

¹ Sở Xây dựng: Công trình thuộc dự án đầu tư xây dựng công trình dân dụng, dự án đầu tư xây dựng khu đô thị, khu nhà ở, dự án đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu chức năng, dự án đầu tư xây dựng công trình công nghiệp nhẹ, công trình công nghiệp vật liệu xây dựng, dự án đầu tư xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật, dự án đầu tư xây dựng công trình đường bộ trong đô thị, dự án đầu tư xây dựng có công năng phục vụ hỗn hợp khác (trừ đường quốc lộ qua đô thị; các công trình đã giao cho Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh và Ủy ban nhân dân cấp huyện).

- Sở Giao thông Vận tải: Công trình thuộc dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông (trừ các công trình giao thông đã giao cho Sở Xây dựng; các công trình đã giao cho Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh và các công trình đã giao cho Ủy ban nhân dân cấp huyện).

- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: Công trình thuộc dự án đầu tư xây dựng công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn (trừ các công trình đã giao cho Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh và các công trình đã giao cho Ủy ban nhân dân cấp huyện).

- Sở Công Thương: Công trình thuộc dự án đầu tư xây dựng công trình công nghiệp (trừ các công trình công nghiệp đã giao cho Sở Xây dựng; các công trình đã giao cho Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh và các công trình đã giao cho Ủy ban nhân dân cấp huyện).

- Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh: Công trình thuộc dự án đầu tư xây dựng công trình được đầu tư xây dựng trong Khu kinh tế Nhơn Hội, các khu công nghiệp được Ủy ban nhân dân tỉnh giao Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh quản lý (trừ công trình điện gió; các dự án do Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã quyết định đầu tư và các dự án sử dụng vốn đầu tư công không được Ủy ban nhân dân tỉnh giao nhiệm vụ làm chủ đầu tư).

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Cơ quan thực hiện	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVC trực tuyến	Nội dung sửa đổi, bổ sung	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông
	Mã số TTHC									
		tác nghiệm thu	Trung, thành phố Quy Nhơn hoặc Bộ phận Một cửa cấp huyện				pháp lý		62/2020/QH14 ngày 17/06/2020; - Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ; - Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ; - Quyết định số 65/2021/QĐ-UBND ngày 09/11/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định ban hành quy định phân công, phân cấp về quản lý chất lượng công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh Bình Định.	
Tổng cộng: 03 TTHC										

C. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ

STT	Tên TTHC	DVC trực tuyến		Căn cứ pháp lý	Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
	Mã số TTHC	DVC trực tuyến toàn trình	DVC trực tuyến một phần		

- Cơ quan được giao quản lý xây dựng thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện: Các công trình thuộc thẩm quyền quyết định đầu tư của Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã; các công trình sử dụng nguồn vốn đầu tư công được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ủy quyền cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện phê duyệt dự án đầu tư; công trình sử dụng vốn khác không thuộc danh mục công trình ảnh hưởng lớn đến an toàn, lợi ích cộng đồng; công trình nhà ở riêng lẻ; trừ các công trình hồ, đập.

STT	Tên TTHC	DVC trực tuyến		Căn cứ pháp lý	Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
	Mã số TTHC	DVC trực tuyến toàn trình	DVC trực tuyến một phần		
Thủ tục hành chính bị bãi bỏ theo Quyết định số 694/QĐ-BXD ngày 03 tháng 7 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng					
Lĩnh vực Giám định tư pháp xây dựng					
1	Đăng ký công bố thông tin người giám định tư pháp xây dựng theo vụ việc, tổ chức giám định tư pháp xây dựng theo vụ việc đối với các cá nhân, tổ chức không thuộc thẩm quyền của Bộ Xây dựng, văn phòng giám định tư pháp xây dựng trên địa bàn được Ủy ban nhân dân tỉnh cho phép hoạt động (1.002515.000.00.00.H08)	-	-	- Luật Giám định tư pháp số 13/2012/QH13; - Điều 9 Thông tư số 04/2014/TT-BXD ngày 22/4/2014 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng; - Điều 2, Điều 3, Điều 4 Nghị định số 62/2016/NĐ-CP (quy định này thay thế Điều 5, Điều 6, Điều 7 Thông tư số 04/2014/TT-BXD đã bị bãi bỏ bởi Thông tư số 23/2016/TT-BXD).	Quyết định số 4233/QĐ-UBND ngày 18 tháng 11 năm 2016
2	Điều chỉnh, thay đổi thông tin cá nhân, tổ chức giám định tư pháp xây dựng đối với cá nhân, tổ chức do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh đã tiếp nhận đăng ký, công bố thông tin (1.002621.000.00.00.H08)	X	-	- Luật Giám định tư pháp số 13/2012/QH13; - Điều 9 Thông tư số 04/2014/TT-BXD ngày 22/4/2014 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng; - Điều 2, Điều 3, Điều 4 Nghị định số 62/2016/NĐ-CP (quy định này thay thế Điều 5, Điều 6, Điều 7 Thông tư số 04/2014/TT-BXD đã bị bãi bỏ bởi Thông tư số 23/2016/TT-BXD).	Quyết định số 4233/QĐ-UBND ngày 18 tháng 11 năm 2016
Tổng cộng: 02 TTHC					